

Số: **401/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 328/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Tạ Thị Kim C**, sinh năm 2003.

Căn cước công dân số: 001303032072 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021.

Nơi đăng ký thường trú tại: Thôn 1, xã Trung Màu, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội (nay là xã Phù Đồng, thành phố Hà Nội).

- **Bị đơn:** Anh **Đinh Công T**, sinh năm 2001.

Căn cước công dân số: 001201031377 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/01/2022.

Nơi đăng ký thường trú tại: Xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (nay là xã Trần Phú, thành phố Hà Nội).

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10 tháng 9 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10 tháng 9 năm 2025**, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị Kim C và anh Đinh Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Tạ Thị Kim C và anh Đinh Công T xác nhận có 01 con chung là Đinh Thị Anh T, sinh ngày 17/02/2023.

Chị Tạ Thị Kim C và anh Đinh Công T thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Đinh Thị Anh T cho Chị Tạ Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thỏa thuận khác, quyết định thay đổi khác.

Chị Tạ Thị Kim C tự nguyện không yêu cầu anh Đinh Công T cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đinh Công T kể từ khi ly hôn, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thỏa thuận khác, quyết định thay đổi khác.

Anh Đinh Công T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, công sức chung: Chị Tạ Thị Kim C và anh Đinh Công T thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Tạ Thị Kim C và anh Đinh Công T thống nhất xác định không có.

2.4. Về án phí: Chị Tạ Thị Kim C tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*Nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*). Được đối trừ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp (*Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 00068171 ngày 10 tháng 9 năm 2025*). Tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị Tạ Thị Kim C tự nguyện nộp số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng được hoàn trả vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Hà Nội;
- UBND xã Trần Phú, thành phố Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Hiếu